

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số 527/UBND-KT ngày 01/04/2026 của UBND xã Tam Xuân)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	314.896	304.322	58.640	57.080	18,62%	18,76%
I	Các khoản thu 100%	10.160	8.065	3.411	3.185	33,58%	39,49%
1	Phí, lệ phí	330	330	74	41	22,50%	12,48%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	60	60	-	-	0,00%	0,00%
3	Thu khác ngân sách	2.170	195	284	113	13,07%	57,87%
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	110	110	26	26	23,91%	23,91%
5	Lệ phí trước bạ	7.370	7.370	3.005	3.005	40,77%	40,77%
6	Thuế Tài Nguyên	-	-	23			
7	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	120		-			
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	46.340	37.861	7.563	6.230	16,32%	16,45%
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.180	979	257	214	21,81%	21,81%
	Thuế thu nhập cá nhân	3.990	3.312	1.331	1.150	33,35%	34,72%
	Thuế giá trị gia tăng	24.510	20.343	2.686	2.229	10,96%	10,96%
	Thuế tiêu thu đặc biệt	340	282	178	148	52,29%	52,29%
	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	310	136	-	-	0,00%	0,00%
	Tiền sử dụng đất	16.010	12.808	3.112	2.489	19,44%	19,44%
III	Thu chuyển nguồn			-	-		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	258.396	258.396	47.665	47.665	18,45%	18,45%
	- Bổ sung cân đối ngân sách	190.663	190.663	47.665	47.665	25,00%	25,00%
	- Bổ sung có mục tiêu	67.733	67.733	-	-	0,00%	0,00%